

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 25/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Bách

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chảo Phù Hiền

2. Ông Khoàng Văn Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vi Tố Uyên Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Tấn Sài K sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974 tại bản Trung Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (cũ). Nơi thường trú: Bản Trung Hồ, xã Sin Suối Hồ, tỉnh Lai Châu; Thẻ CCCD: 012074003196; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công An; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tấn Phù C sinh năm 1940 (đã chết) và con bà Tấn Quối M sinh năm 1938; Bị cáo Tấn Sài K có vợ tên Chèo Sứ M sinh năm 1974. Có 06 con, lớn nhất 27 tuổi (đã chết), nhỏ nhất 15 tuổi. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09 tháng 8 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 25 tháng 02 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 29 tháng 11 năm 2022 chấp hành xong án phạt tù và các quyết định khác của bản án, đến nay đã được xóa án tích. Bị cáo Tấn Sài K bắt tạm giữ từ ngày 13 tháng 5 năm 2025 đến ngày 22 tháng 5 năm 2025, tạm giam từ ngày 22 tháng 5 năm 2025 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Tấn Tà Mỷ. Sinh ngày 05 tháng 3 năm 1997. Thường trú: Bản Lò Thàng 1, xã Thèn Sin, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Tần Sài K: Bà Nguyễn Thị Lan trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên tham gia tố tụng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 11 tháng 5 năm 2025 bị cáo Tần Sài K từ nhà ở bản Trung Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (nay bản Trung Hồ, xã Sin Suối Hồ, tỉnh Lai Châu) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 25B1- 649.06 đi lên bản Trạm Púng, xã Quảng Lâm, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (nay bản Trạm Púng, xã Quảng Lâm, tỉnh Điện Biên), mục đích đi chơi và tìm mua ma túy sử dụng. Đến 10 giờ ngày 12 tháng 5 năm 2025 bị cáo Tần Sài K điều khiển xe mô tô đi về hướng trung tâm xã Chà Cang, huyện Nậm Pồ (nay xã Mường Chà, tỉnh Điện Biên) trên đường đi thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu đang bán mật ong bị cáo Tần Sài K dừng lại xem và ném thử mật ong thì người đàn ông đó nói “thích thì đi cùng người đàn ông đó đi lấy mật ong” bị cáo Tần Sài K đồng ý và hai người cùng nhau điều khiển mỗi người một chiếc xe mô tô đi lên khu vực bản Nậm Đích, xã Chà Nưa, huyện Nậm Pồ (nay bản Nậm Đích, xã Mường Chà) đến nơi hai người để xe ở dọc đường và vào rừng tìm mật ong. Khi đi đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào (thuộc bản Nậm Đích, xã Chà Nưa) thì gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở đâu, qua nói chuyện bị cáo Tần Sài K đã mua của người đàn ông đó 03 (ba) gói Heroine và 01 (một) gói Methamphetamine với số tiền là 500.000 đồng, mua bán xong người đàn ông đó đi đâu bị cáo không biết. Bị cáo Tần Sài K cầm gói ma túy trên tay phải rồi đi bộ cùng người đàn ông đó ra chỗ để xe. Khi đi đến gần chỗ để xe thì người đàn ông đó bảo bị cáo Tần Sài K cứ ra chỗ để xe chờ còn ông ta đi tìm mật ong. Hồi 01 giờ 05 phút ngày 13 tháng 5 năm 2025 bị cáo Tần Sài K đi bộ về đến khu vực bản Nậm Đích, xã Mường Chà, bị tổ công tác Công an xã Chà Cang phối hợp với Công an xã Chà Nưa phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025 Cơ quan cảnh sát điều tra cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng;

- Khối lượng ma túy 03 mẫu từ V1 đến V3 là 12,058gam thu giữ của Tần Sài K: Khối lượng ma túy V4 là 0,384gam thu giữ của Tần Sài K.

Bản kết luận giám định số: 448A/KL-KTHS ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

-Vật chứng gửi giám định có ký hiệu V1, V2, V3 thu giữ của Tần Sài K có tổng khối lượng: 12,058gam là chất ma túy: Loại Heroine;

-Vật chứng gửi giám định có ký hiệu V4 thu giữ của Tần Sài K có khối lượng: 0,384gam là chất ma túy: Methamphetamine;

Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSKV5 ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Viện

kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đã truy tố Tẩn Sài K để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Tẩn Sài K từ: **06** (sáu) năm tù đến **07** (bảy) năm tù.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày như sau: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 25B1- 649.06 là xe của riêng gia đình tôi. Ngày hôm đó bố tôi (Tẩn Sài Kinh) bảo mượn đi có việc tôi cho mượn. Sau này tôi mới biết ông lấy đi dùng vào việc đi mua ma túy. Hiện tại Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã xác minh làm rõ đã trả lại xe mô tô cho gia đình tôi. Do đó tôi không có ý kiến gì.

Người bào chữa cho bị cáo Tẩn Sài K không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo dẫn đến nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xem xét xử phạt cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; đề nghị không áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS về hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH khóa 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Tẩn Sài K nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung; không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thấy: Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 11 tháng 5 năm 2025 bị cáo Tẩn Sài K từ nhà ở bản

Trung Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (nay là bản Trung Hồ, xã Sin Suối Hồ, tỉnh Lai Châu) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 25B1- 649.06 đi lên bản Trạm Púng, xã Quảng Lâm, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (nay là bản Trạm Púng, xã Quảng Lâm, tỉnh Điện Biên), mục đích đi chơi và tìm mua ma túy sử dụng. Đến 10 giờ ngày 12 tháng 5 năm 2025 bị cáo Tần Sài K điều khiển xe mô tô đi về hướng trung tâm xã Chà Cang, huyện Nậm Pồ (nay xã Mường Chà, tỉnh Điện Biên) trên đường đi thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu đang bán mật ong bị cáo Tần Sài K dừng lại xem và ném thử mật ong thì người đàn ông đó nói “thích thì đi cùng người đàn ông đó đi lấy mật ong” bị cáo Tần Sài K đồng ý và hai người cùng nhau điều khiển mỗi người một chiếc xe mô tô đi lên khu vực bản Nậm Đích, xã Chà Nưa, huyện Nậm Pồ (nay bản Nậm Đích, xã Mường Chà) đến nơi hai người để xe ở dọc đường và vào rừng tìm mật ong. Khi đi đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào (thuộc bản Nậm Đích, xã Chà Nưa) thì gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở đâu, qua nói chuyện bị cáo Tần Sài K đã mua của người đàn ông đó 03 (ba) gói Heroine và 01 (một) gói Methamphetamine với số tiền là 500.000 đồng, mua bán xong người đàn ông đó đi đâu bị cáo không biết. Bị cáo Tần Sài K cầm gói ma túy trên tay phải rồi đi bộ cùng người đàn ông đó ra chỗ để xe. Khi đi đến gần chỗ để xe thì người đàn ông đó bảo bị cáo Tần Sài K cứ ra chỗ để xe chờ còn ông ta đi tìm mật ong. Hồi 01 giờ 05 phút ngày 13 tháng 5 năm 2025 bị cáo Tần Sài K đi bộ về đến khu vực bản Nậm Đích, xã Mường Chà, bị tổ công tác Công an xã Chà Cang phối hợp với Công an xã Chà Nưa (nay Công an xã Mường Chà, tỉnh Điện Biên) phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án. Bị cáo Tần Sài K có hành vi tàng trữ khối lượng 12,058gam là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng: 0,384gam là chất ma túy: Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tần Sài K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 BLHS. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 4 của Luật số 86 sửa đổi bổ sung BLHS năm 2025. Tổng hai chất ma túy có khối lượng là: 12,442 gam.

1. *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm;

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này”;

Việc VKSKV5 truy tố bị cáo Tần Sài K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thấy: Đây là vụ án rất nghiêm trọng về ma túy, mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ, trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo Tần Sài K thấy: Ngày 09 tháng 8 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 25 tháng 02 năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 29 tháng 11 năm 2022 chấp hành xong án phạt tù và các quyết định khác của bản án, đến nay đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Tần Sài K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX.

Xử phạt bị cáo Tần Sài K từ: **06** (sáu) năm tù đến **07** (bảy) năm tù.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS có căn cứ nên được áp dụng. Đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy chưa phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội do đó HĐXX không chấp nhận.

Về lời trình bày của Tần Tả Mây phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. HĐXX chấp nhận ý kiến.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó HĐXX chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát, người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo Tần Sài K. Cơ quan CSĐT đã xác minh, điều tra nhưng không có cơ sở làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý. HĐXX không đặt vấn đề xử lý trong vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 25B1-649.06 qua điều tra xác định chủ sở hữu là bà Tần Tả Mây xét không liên quan đến vụ án.

Ngày 30 tháng 8 năm 2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra quyết định trả lại tài sản cho bà Tần Tả Mỷ theo quy định.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng: 10,76 gam Heroine; 0,26 gam Methamphetamine; 01 (một) túi nilon màu trắng; 04 (bốn) mảnh nilon màu trắng và toàn bộ bao bì niêm phong là vật chứng vụ án Tần Sài K.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Bị cáo Tần Sài K thuộc diện hộ nghèo. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; HĐXX quyết định miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không khiếu nại hoặc ý kiến gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 của Luật số 86 sửa đổi bổ sung BLHS năm 2025.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tần Sài K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tần Sài K: **06** (sáu) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 13 tháng 5 năm 2025.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Áp dụng khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng: 10,76gam Heroine; 0,26gam Methamphetamine; 01 (một) túi nilon màu trắng; 04 (bốn) mảnh nilon màu trắng và toàn bộ bao bì niêm phong là vật chứng vụ án Tần Sài K.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 9 năm 2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Tần Sài K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 9 năm 2025). Chị Tần Tả Mỷ có quyền kháng cáo bản

án; quyết định của Tòa án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 9 năm 2025).

Nơi nhận:

- Phòng GD, TT, KT&THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HS - LLTư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Giàng A Bách

